

# QUI TẮC BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ CHỦ TÀU SÔNG, TÀU VEN BIỂN

(Ban hành theo Quyết định số 0631/2005-BM/BHHH ngày 22/03/2005 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh)

## 1. Đối tượng bảo hiểm

- 1.1 Tất cả các chủ tàu hoạt động trên sông hồ và vùng biển Việt Nam, không phân biệt thành phần kinh tế đều có thể tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ tàu tại Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh.
- 1.2 Cá nhân hoặc tổ chức tham gia bảo hiểm (gọi là Người được bảo hiểm), có thể yêu cầu bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ tàu theo thời hạn hoặc theo chuyến hành trình.
- 1.3 Thuật ngữ "tàu" sử dụng trong qui tắc này bao gồm các loại phương tiện tự hành hoặc không tự hành dùng để chuyên chở hàng hoá, hành khách nguyên nhiên liệu hoặc dùng để lai dắt, cứu hộ, nghiên cứu biển... (nhưng không phải là tàu phục vụ và đánh bắt thủy hải sản), hoạt động trên sông hồ và vùng biển Việt nam.

## 2. Phạm vi bảo hiểm

Ngoại trừ những trường hợp không thuộc trách nhiệm bảo hiểm đã qui định ở Mục 4 (Loại trừ bảo hiểm) dưới đây, và không vượt quá giới hạn trách nhiệm đã ghi trên giấy chứng nhận bảo hiểm, với loại hình bảo hiểm này BẢO MINH nhận trách nhiệm bồi thường:

- 2.1 Trách nhiệm dân sự của chủ tàu đối với người thứ ba
  - 2.1.1 Những chi phí phát sinh từ rủi ro trong hoạt động của tàu được bảo hiểm mà chủ tàu phải chịu trách nhiệm dân sự theo qui định của luật pháp gồm:
    - 2.1.1.1 Chi phí tẩy rửa làm bẩn hoặc ô nhiễm dầu, tiền phạt của chính quyền địa phương và các khiếu nại về hậu quả do làm bẩn hoặc do ô nhiễm dầu gây ra,
    - 2.1.1.2 Chi phí thấp sáng, đánh dấu, phá hủy, trục vớt, di chuyển xác tàu được bảo hiểm bị đắm (theo yêu cầu hoặc qui định của chính quyền địa phương, nếu có). Trừ khi các chi phí trên thuộc trách nhiệm của đơn bảo hiểm thân tàu,
    - 2.1.1.3 Chi phí cần thiết và hợp lý trong việc ngăn ngừa và hạn chế tổn thất, trợ giúp cứu nạn liên quan đến việc giảm thiểu trách nhiệm dân sự của chủ tàu,
    - 2.1.1.4 Chi phí liên quan tới việc tố tụng, tranh chấp, khiếu nại về trách nhiệm dân sự.

- 2.1.2 Phần trách nhiệm theo luật định mà chủ tàu phải gánh chịu do tàu được bảo hiểm gây ra:
- 2.1.2.1 Thiệt hại cầu cảng, đê đập, kè công, bè mảng, giàn đáy, công trình trên bờ hoặc dưới nước, cố định hoặc di động,
  - 2.1.2.2 Bị thương hoặc thiệt hại tính mạng, tài sản của người thứ ba khác (không phải thuyền viên trên tàu được bảo hiểm).
- 2.1.3 Những chi phí mà chủ tàu phải chịu trách nhiệm bồi thường theo luật Lao động đối với thuyền viên đang làm việc trên tàu được bảo hiểm:
- 2.1.3.1 Thiệt hại về thân thể hoặc các tổn thất vật chất đối với thuyền viên trên tàu được bảo hiểm,
  - 2.1.3.2 Lương và các khoản phụ cấp lương hoặc trợ cấp của thủy thủ đoàn trong trường hợp tàu được bảo hiểm bị tổn thất toàn bộ.
- 2.1.4 Trách nhiệm đâm va:
- Bao gồm những chi phí phát sinh từ tai nạn đâm va giữa tàu được bảo hiểm với tàu khác, mà chủ tàu có trách nhiệm theo pháp luật phải bồi thường cho người khác trên nguyên tắc trách nhiệm chéo, nhưng không vượt quá giới hạn trách nhiệm đã được ghi trong giấy chứng nhận bảo hiểm về:
- 2.1.4.1 Thiệt hại hư hỏng tàu khác hay tài sản trên tàu ấy,
  - 2.1.4.2 Chậm trễ hay mất thời gian sử dụng tàu khác hay tài sản trên tàu ấy,
  - 2.1.4.3 Tổn thất chung, cứu nạn hay cứu hộ theo hợp đồng của tàu khác hay tài sản trên tàu khác,
  - 2.1.4.4 Trục vớt, di chuyển hoặc phá hủy xác tàu ấy,
  - 2.1.4.5 Thuyền viên trên tàu ấy bị chết hoặc bị thương,
  - 2.1.4.6 Tẩy rửa ô nhiễm do tàu ấy gây ra.
- 2.2 Trách nhiệm lai dắt
- Bảo hiểm này, bồi thường những tổn thất gây cho những phương tiện được lai kéo bởi tàu được bảo hiểm trong quá trình lai kéo phát sinh trách nhiệm theo hợp đồng lai kéo, ngoại trừ tổn thất hàng hoá được chuyên chở trên các phương tiện đó.
- 2.3 Trách nhiệm đối với hàng hóa
- 2.3.1 Trách nhiệm theo hợp đồng vận chuyển hay hợp đồng lai kéo mà chủ tàu được bảo hiểm phải bồi thường cho hàng hoá được chuyên chở trên tàu được bảo hiểm hoặc trên các đơn vị được lai kéo theo bị tổn thất do sự cố tai nạn gây ra (loại trừ hư hỏng, mất mát do hành vi ăn cắp hoặc thiếu hụt tự nhiên).
  - 2.3.2 Trong mọi trường hợp tổng số tiền bồi thường của BẢO MINH về trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba, và/hoặc trách nhiệm lai dắt và/hoặc trách nhiệm đối với hàng hoá chở trên tàu được bảo hiểm cho mỗi vụ khiếu nại không vượt quá số tiền bảo hiểm cho từng

phần trách nhiệm tương ứng mà chủ tàu tham gia bảo hiểm, được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

### **3. Mở rộng phạm vi bảo hiểm**

- 3.1 BẢO MINH cũng nhận trách nhiệm bồi thường cho những chi phí hợp lý mà tàu được bảo hiểm gánh chịu trong trường hợp:
  - 3.1.1 Khi thực hiện các nghĩa vụ hay các biện pháp cần thiết nhằm mục đích cứu sinh mạng trên sông, trên biển với điều kiện Người được bảo hiểm có nghĩa vụ pháp lý đối với các hành động phát sinh chi phí đó và các chi phí đó không thể đòi lại được từ người thứ ba,
  - 3.1.2 Khi tàu được bảo hiểm đâm va với tàu cùng chủ hoặc cùng quyền quản lý, Người được bảo hiểm vẫn có mọi quyền theo bảo hiểm này như thể chiếc tàu đó là hoàn toàn của một chủ tàu không có quyền lợi liên quan đến tàu được bảo hiểm. Nhưng trong trường hợp đó, trách nhiệm về đâm va hoặc số tiền phải trả cho dịch vụ đã cung ứng phải được BẢO MINH đồng ý hay theo quyết định của Tòa án.
- 3.2 Với điều kiện Người được bảo hiểm phải thỏa thuận trước và nộp thêm phí bảo hiểm theo yêu cầu của BẢO MINH, BẢO MINH nhận bảo hiểm cả trong trường hợp:
  - 3.2.1 Có sự thay đổi về phạm vi hoạt động, lai dắt không theo tập quán, về ngày khởi hành (trường hợp bảo hiểm chuyến),
  - 3.2.2 Tàu được bảo hiểm là loại tàu được sử dụng vào hoạt động kinh doanh cần phải xếp, dỡ hàng hóa hoặc nguyên nhiên vật liệu ở trên sông, hồ hoặc trên biển sang tàu khác hoặc từ tàu khác sang tàu được bảo hiểm.

### **4. Loại trừ bảo hiểm**

- 4.1 BẢO MINH không chịu trách nhiệm bồi thường những tổn thất do nguyên nhân trực tiếp hay gián tiếp xảy ra trong những trường hợp sau đây:
  - 4.1.1 Tàu không đủ khả năng hoạt động, không có giấy phép hoạt động hoặc hoạt động ngoài phạm vi qui định, giấy đăng kiểm bị đình chỉ, hết hiệu lực,
  - 4.1.2 Người được bảo hiểm hoặc người thừa hành như: người đại lý, đại diện hoặc thuyền trưởng, sĩ quan hoặc thuyền viên có hành động cố ý,
  - 4.1.3 Vi phạm lệnh cấm do nhà chức trách ban hành, vi phạm nghiêm trọng luật lệ giao thông hoặc hoạt động kinh doanh trái phép,
  - 4.1.4 Thuyền trưởng, máy trưởng không có bằng theo qui định hoặc tai nạn xảy ra do những người này sử dụng rượu bia, ma túy hoặc các chất kích thích tương tự khác.
- 4.2 BẢO MINH không chịu trách nhiệm bồi thường nếu tổn thất xảy ra do nguyên nhân tàu đậu tại bến, bãi không được neo, cột chắc chắn hoặc thuyền viên trực tàu bỏ tàu đi vắng.

- 4.3 BẢO MINH không chịu trách nhiệm đối với những chi phí có liên quan sau đây, dù những chi phí đó phát sinh do những rủi ro được bảo hiểm gây ra:
- 4.3.1 Chi phí liên quan đến sự chậm trễ hành trình của tàu được bảo hiểm, tàu hoặc hàng hóa bị giảm giá trị, mất giá trị thị trường hoặc chi phí thiệt hại sản xuất kinh doanh của tàu được bảo hiểm,
  - 4.3.2 Mọi số tiền đã được bảo hiểm theo đơn bảo hiểm thân tàu.
- 4.4 BẢO MINH không chịu trách nhiệm bồi thường mọi hư hỏng, mất mát và tổn thất liên quan đến tiền mặt, các loại giấy tờ có giá trị, kim loại quý, đá quý, đồ vật giá trị quý hiếm hoặc các tài sản không cần thiết cho một chuyến đi thông thường của tàu trừ khi có thỏa thuận khác.
- 4.5 BẢO MINH không chịu trách nhiệm bồi thường mọi hư hỏng, mất mát và tổn thất hoặc những chi phí phát sinh do:
- 4.5.1 Rủi ro chiến tranh hoặc những rủi ro tương tự chiến tranh,
  - 4.5.2 Bị cướp, bị bắt giữ tàu tại bất cứ nơi nào vì bất cứ lý do gì,
  - 4.5.3 Tàu được trưng dụng hoặc sử dụng vào mục đích quân sự,
  - 4.5.4 Hành động phá hoại hoặc khủng bố có tính chất chính trị,
  - 4.5.5 Bất cứ vụ nổ của các loại vũ khí hoặc chất nổ nào,
  - 4.5.6 Rủi ro hạt nhân, nguyên tử,
  - 4.5.7 Việc chuyên chở các súc vật sống.

## **5. Yêu cầu và chấp nhận bảo hiểm**

- 5.1 Yêu cầu bảo hiểm:
- Khi tham gia bảo hiểm Người được bảo hiểm gửi cho BẢO MINH giấy yêu cầu (theo mẫu của BẢO MINH) trước thời điểm chủ tàu muốn hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực ít nhất là 24 giờ. Đối với những tàu tham gia bảo hiểm lần đầu hoặc gián đoạn thị ngoài giấy yêu cầu bảo hiểm phải kèm những tài liệu sau:
- 5.1.1 Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện,
  - 5.1.2 Giấy chứng nhận khả năng đi biển, đi sông, giấy chứng nhận cấp tàu và các giấy chứng nhận khác (nếu có) của cơ quan Đăng kiểm,
  - 5.1.3 Biên bản kiểm tra tàu khi giao nhận tàu (nếu có) hoặc biên bản kiểm tra từng phần của Đăng kiểm, sổ Đăng kiểm,
  - 5.1.4 Báo cáo tình hình tổn thất của tàu xảy ra trước khi yêu cầu bảo hiểm và đơn bảo hiểm cũ (nếu có),
  - 5.1.5 Tài liệu chứng minh giá trị tàu (nếu có).
- 5.2 Chấp nhận bảo hiểm:
- 5.2.1 Nếu xét thấy cần thiết BẢO MINH có quyền yêu cầu được kiểm tra tàu trước khi chấp nhận bảo hiểm. Hợp đồng bảo hiểm coi như được ký kết khi BẢO MINH cấp giấy chứng nhận bảo hiểm. Giấy yêu cầu

- bảo hiểm, chứng từ thanh toán phí bảo hiểm, giấy chứng nhận bảo hiểm là các bộ phận cấu thành của Hợp đồng bảo hiểm.
- 5.2.2 Nếu sau khi hợp đồng bảo hiểm đã được ký kết, tàu lại có thay đổi làm tăng thêm mức độ rủi ro và/hoặc trách nhiệm của BẢO MINH. Người được bảo hiểm phải thông báo ngay cho BẢO MINH biết. BẢO MINH sẽ cấp giấy sửa đổi bổ sung về những thay đổi đó và có thể thu thêm phí bảo hiểm nếu xét thấy sự thay đổi đó làm tăng thêm rủi ro và trách nhiệm của BẢO MINH.
- 5.2.3 Trong thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận bảo hiểm, BẢO MINH có quyền được yêu cầu kiểm tra tình trạng chung của tàu. Nếu xét thấy tàu không đảm bảo khả năng đi sông, đi biển BẢO MINH sẽ thông báo chấm dứt hiệu lực bảo hiểm hoặc giới hạn phạm vi bảo hiểm cho đến khi tàu được sửa chữa lại phù hợp với tiêu chuẩn qui định của Đăng kiểm.
- 5.3 Nếu Người được bảo hiểm khai báo sai hoặc không thông báo đầy đủ những thay đổi của tàu theo qui định của Mục 5.1 và 5.2, BẢO MINH sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường tổn thất do khai báo sai trái hoặc không thông báo đầy đủ những thay đổi của tàu gây ra.

## **6. Thời hạn bảo hiểm**

- 6.1 Bảo hiểm theo thời hạn:
- 6.1.1 Thời hạn bảo hiểm tính theo dương lịch dài nhất không quá 12 tháng, ngắn nhất không dưới 03 tháng.
- 6.1.2 Hiệu lực bảo hiểm bắt đầu và kết thúc theo thời gian ghi trên giấy chứng nhận bảo hiểm, với điều kiện Người được bảo hiểm đã nộp phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn theo qui định ở Điều 10.2.
- 6.2 Bảo hiểm chuyển:
- 6.2.1 Thời hạn bảo hiểm chuyển được tính từ lúc tàu tháo gỡ dây chằng, cột hoặc nhổ neo để bắt đầu chuyển đi và chấm dứt hiệu lực ngay sau khi neo đậu ở nơi đến ghi trong giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc giấy sửa đổi bổ sung (nếu có).
- 6.2.2 Thời gian tính cho một chuyến đi thông thường là thời gian hợp lý bao gồm bốc xếp hai đầu bên và thời gian cần thiết để tàu có thể di chuyển từ một cảng này tới cảng khác được qui định cụ thể trong giấy chứng nhận bảo hiểm, nhưng không quá 30 ngày.
- 6.3 Gia hạn hợp đồng bảo hiểm:
- Khi giấy chứng nhận bảo hiểm đã hết hạn mà tàu vẫn còn đang trên hành trình hoặc đang gặp nguy hiểm, hay đang ghé vào một nơi nào đó để lánh nạn thì tàu vẫn có thể được tiếp tục bảo hiểm cho đến khi về neo cột an toàn tại cảng, với điều kiện Người được bảo hiểm kịp thời thông báo bằng văn bản xin gia hạn hợp đồng và thỏa thuận nộp thêm phí bảo hiểm theo yêu cầu của BẢO MINH.
- 6.4 Hiệu lực của giấy chứng nhận bảo hiểm:
- Trong mọi trường hợp, dù BẢO MINH đã chấp nhận bảo hiểm và cấp giấy chứng nhận bảo hiểm, hoặc giấy sửa đổi bổ sung theo giấy chứng

nhận bảo hiểm đó (nếu có) cho Người được bảo hiểm, hiệu lực bảo hiểm của tàu sẽ tự động chấm dứt ngay khi phát sinh một trong những trường hợp sau đây:

- 6.4.1 Người được bảo hiểm không nộp phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn theo qui định tại Mục 10 (Phí bảo hiểm và thời hạn thanh toán) dưới đây, trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản.
- 6.4.2 Tàu bị đình chỉ hoạt động hoặc giấy phép hoạt động của tàu bị thu hồi hay hết hạn.
- 6.4.3 Tàu được chuyển chủ, trừ khi có thỏa thuận khác giữa BẢO MINH và chủ tàu mới.
- 6.4.4 Giấy chứng nhận đủ khả năng đi biển và cấp của tàu bị mất hiệu lực hay hết thời hạn.
- 6.4.5 Thay đổi cơ quan Đăng kiểm của tàu mà không thông báo cho BẢO MINH biết bằng văn bản.

Riêng đối với những trường hợp giấy phép hoạt động và các giấy tờ Đăng kiểm của tàu là hợp lệ nhưng hết thời hiệu mà tàu còn đang hành trình, thì việc chấm dứt hiệu lực bảo hiểm sẽ được hoãn lại cho tới khi tàu đến cảng kế tiếp đầu tiên, với điều kiện là việc xuất bến và hành trình của tàu bị kéo dài một cách hợp lý và đã thông báo cho BẢO MINH biết trước bằng văn bản và được BẢO MINH chấp thuận.

## **7. Giới hạn trách nhiệm**

Trách nhiệm cao nhất của BẢO MINH đối với mỗi một vụ tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm là thiệt hại thực tế do tàu được bảo hiểm gây ra, mà chủ tàu phải chịu trách nhiệm theo luật pháp hoặc quyết định của tòa án, nhưng không vượt quá giới hạn trách nhiệm đã ghi trong giấy chứng nhận bảo hiểm.

## **8. Nghĩa vụ và quyền lợi của Người được bảo hiểm**

- 8.1 Bảo quản tàu:  
Người được bảo hiểm có nghĩa vụ bảo quản tốt tàu được bảo hiểm, thực hiện việc kiểm tra và sửa chữa đúng hạn định.
- 8.2 Thông báo tổn thất:  
Khi xảy ra tai nạn, Người được bảo hiểm phải thực hiện đầy đủ những qui định sau đây:
  - 8.2.1 Trình báo ngay cho chính quyền địa phương hay cảng nơi gần nhất để lập biên bản theo qui định và chậm nhất là ba ngày kể từ ngày bị tai nạn hoặc ngày tàu về đến bến đầu tiên phải thông báo cho BẢO MINH hoặc đại diện của BẢO MINH tại nơi gần nhất biết bằng văn bản,
  - 8.2.2 Phải kịp thời áp dụng mọi biện pháp cần thiết nhằm cứu giúp, bảo vệ người, phương tiện và tài sản để ngăn ngừa, hạn chế tổn thất. Giúp giám định viên của BẢO MINH làm tốt nhiệm vụ giám định và giải quyết nhanh chóng hậu quả tai nạn.



- 8.3 BẢO MINH có quyền từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền đáng lẽ được bồi thường nếu Người được bảo hiểm không thực hiện đầy đủ những điều qui định trên.
- 8.4 Việc BẢO MINH tham gia cùng Người được bảo hiểm thực hiện các qui định ở Điều 8.2.1 và 8.2.2, trong mọi trường hợp, đều không được coi là chấp nhận hay từ chối bồi thường và không phương hại đến quyền lợi của mỗi bên.

**9. Bồi thường thiệt hại cho Người thứ ba:**

- 9.1 Trường hợp tàu được bảo hiểm gây ra tổn thất cho người thứ ba mà có liên quan đến trách nhiệm bồi thường của BẢO MINH thì Người được bảo hiểm phải thông báo ngay cho BẢO MINH và cung cấp đầy đủ các tài liệu, chứng từ, thông tin cần thiết và các tình tiết liên quan đến việc khiếu nại của họ, đồng thời phải làm theo sự chỉ dẫn của BẢO MINH hoặc đại diện do BẢO MINH chỉ định.
- 9.2 BẢO MINH sẽ không chấp nhận bồi thường toàn bộ hoặc một phần số tiền mà Người được bảo hiểm tự ý giải quyết với người thứ ba khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của BẢO MINH.

**10. Phí bảo hiểm và thời hạn thanh toán**

- 10.1 Phí bảo hiểm:  
Phí bảo hiểm được tính trên cơ sở biểu phí chung của BẢO MINH áp dụng cho từng loại tàu hoặc nhóm tàu theo các điều kiện bảo hiểm cụ thể, phí bảo hiểm có thể tăng hoặc giảm tùy thuộc vào tình hình tổn thất hàng năm của các đội tàu tham gia bảo hiểm.
- 10.2 Thời hạn thanh toán phí bảo hiểm:
- 10.2.1 Đối với những tàu bảo hiểm theo thời hạn một năm, phí bảo hiểm được nộp làm 1 kỳ hoặc nhiều kỳ theo thỏa thuận giữa BẢO MINH và Người được bảo hiểm, nhưng nhiều nhất không quá 04 kỳ (03 tháng 1 kỳ) và được nộp trong vòng mười ngày đầu mỗi kỳ,
- 10.2.2 Đối với những tàu bảo hiểm theo thời hạn từ 6 tháng đến dưới 1 năm, phí bảo hiểm được nộp làm 1 hoặc 2 kỳ, theo thỏa thuận giữa Người được bảo hiểm và BẢO MINH trong vòng 10 ngày đầu mỗi kỳ được ghi trên đơn bảo hiểm hoặc giấy thông báo thu phí bảo hiểm,
- 10.2.3 Đối với những tàu bảo hiểm theo thời hạn dưới 6 tháng hoặc bảo hiểm theo chuyên, phí bảo hiểm được nộp toàn bộ một lần ngay khi cấp giấy chứng nhận bảo hiểm,
- 10.2.4 Trường hợp tàu còn thời hạn bảo hiểm và phí chưa đến kỳ nộp mà tàu bị tổn thất toàn bộ thì Người được bảo hiểm có trách nhiệm nộp toàn bộ số phí còn lại cho BẢO MINH trong vòng 15 ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm gửi thông báo tàu bị tổn thất toàn bộ cho BẢO MINH,
- 10.2.5 Trường hợp Người được bảo hiểm không nộp phí bảo hiểm theo đúng qui định, ngoài việc chấm dứt hiệu lực bảo hiểm như qui định ở Điều 6.4 trên đây, Người được bảo hiểm vẫn phải nộp số phí cho

thời gian đã bảo hiểm đồng thời phải nộp thêm một khoản tiền lãi theo tỷ lệ lãi suất vay ngân hàng quá hạn của số phí phải thanh toán cho thời gian chậm trả mặc dù tàu có bị tổn thất hay không.

## **11. Hủy bảo hiểm và hoàn phí bảo hiểm**

- 11.1 Trường hợp chủ tàu có yêu cầu hủy bỏ hợp đồng Người được bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho BẢO MINH trước 07 ngày, BẢO MINH sẽ hoàn lại 80% số phí bảo hiểm đã nộp tương ứng với thời gian hủy bỏ hợp đồng,
- 11.2 Nếu BẢO MINH yêu cầu hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm BẢO MINH sẽ hoàn trả 100% số phí bảo hiểm đã nộp tương ứng với thời gian hủy bỏ hợp đồng,
- 11.3 Việc hoàn phí sẽ được thực hiện sau khi hủy bỏ hợp đồng, với điều kiện tàu chưa xảy ra tai nạn trong suốt thời gian bảo hiểm,
- 11.4 Phí bảo hiểm sẽ không được hoàn lại trong trường hợp tàu ngừng hoạt động để sửa chữa hoặc đỗ tại cảng.

## **12. Giám định và bồi thường tổn thất**

- 12.1 Giám định tổn thất:
  - 12.1.1 Khi nhận được thông báo về tổn thất của Người được bảo hiểm hoặc người đại diện của họ, BẢO MINH hoặc đơn vị giám định được BẢO MINH chỉ định sẽ tiến hành giám định cùng với sự có mặt của thuyền trưởng, những nhân chứng có liên quan và đại diện chủ tàu để xác định nguyên nhân, mức độ hư hỏng và tổn thất.
  - 12.1.2 Phí giám định do người yêu cầu giám định trả trực tiếp cho người giám định và được bồi hoàn khi giải quyết bồi thường nếu tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm.
  - 12.1.3 Trong trường hợp không có biên bản giám định của BẢO MINH hoặc của đơn vị giám định do BẢO MINH chỉ định, BẢO MINH có quyền từ chối giải quyết bồi thường toàn bộ hoặc một phần, trừ khi đã có thỏa thuận khác bằng văn bản.
- 12.2 Hồ sơ khiếu nại bồi thường:

Khi yêu cầu BẢO MINH bồi thường, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho BẢO MINH những tài liệu sau:

  - 12.2.1 Thư khiếu nại đòi bồi thường,
  - 12.2.2 Giấy chứng nhận bảo hiểm,
  - 12.2.3 Kháng nghị hàng hải, báo cáo tai nạn hoặc tổn thất có xác nhận của cơ quan cảng vụ hoặc chính quyền nơi xảy ra tai nạn, hoặc bên đến đầu tiên (nếu tai nạn xảy ra khi tàu đang trên hành trình),
  - 12.2.4 Biên bản giám định của BẢO MINH hoặc của cơ quan giám định do BẢO MINH chỉ định,
  - 12.2.5 Giấy chứng nhận mất tàu và giấy xác nhận xóa tên trong danh bạ của cơ quan có thẩm quyền (trường hợp tàu bị mất tích),



- 12.2.6 Biên bản tai nạn do công an, cảng vụ hoặc chính quyền địa phương lập (trường hợp tai nạn liên quan đến người, tàu và tài sản của người thứ ba),
- 12.2.7 Hóa đơn chứng từ liên quan đến những chi phí đòi bồi thường,
- 12.2.8 Thư khiếu nại và toàn bộ tài liệu, chứng từ liên quan đến người thứ ba (nếu có),
- 12.2.9 Những chứng từ liên quan khác (trích sao nhật ký hàng hải, nhật ký máy, nhật ký thời tiết, các giấy tờ đăng kiểm hay các giấy tờ khác của tàu.... tùy theo từng vụ việc cụ thể).

Sau khi BẢO MINH nhận được đầy đủ hồ sơ khiếu nại nói trên của người được bảo hiểm, nếu trong vòng 07 ngày mà không có yêu cầu gì thêm thì hồ sơ khiếu nại đó được coi là đầy đủ và hợp lệ.

- 12.3 Mức khấu trừ:
  - 12.3.1 Khi thanh toán bồi thường, BẢO MINH sẽ khấu trừ một số tiền qui định đối với mỗi một vụ tổn thất đã được chấp nhận bồi thường. Mức khấu trừ được ghi trên giấy chứng nhận bảo hiểm.
  - 12.3.2 BẢO MINH không có trách nhiệm giải quyết bồi thường đối với những vụ tổn thất dưới mức khấu trừ qui định trên.
- 12.4 Thời hạn thanh toán bồi thường:
  - 12.4.1 Đối với khiếu nại thuộc trách nhiệm bảo hiểm, BẢO MINH phải trả lời việc bồi thường trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ khiếu nại có căn cứ pháp lý của Người được bảo hiểm.
  - 12.4.2 Trường hợp BẢO MINH có văn bản từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền khiếu nại thì trong vòng 30 ngày kể từ ngày gửi giấy báo từ chối, nếu Người được bảo hiểm không có ý kiến gì thì coi như đã chấp nhận sự từ chối bồi thường và không có quyền khiếu nại tiếp theo.
  - 12.4.3 Nếu Người được bảo hiểm chỉ mới chấp nhận một phần của toàn bộ số tiền khiếu nại thì BẢO MINH sẽ bồi thường trước phần đó, và số tiền còn lại sẽ tiếp tục xem xét giải quyết khi Người được bảo hiểm có văn bản, chứng từ chứng minh thêm hoặc thỏa thuận với BẢO MINH về số tiền bồi thường.

### **13. Thời hạn khiếu nại**

- 13.1 Thời hạn Người được bảo hiểm có quyền khiếu nại BẢO MINH bồi thường tổn thất được qui định là 01 năm kể từ ngày xảy ra tai nạn,
- 13.2 Thời hạn khiếu nại tổn thất chung được qui định là 02 năm kể từ ngày xảy ra tai nạn.
- 13.3 Quá thời hạn qui định trong điều này, mọi khiếu nại sẽ không được BẢO MINH giải quyết, trừ khi BẢO MINH có thỏa thuận khác bằng văn bản với Người được bảo hiểm.

**14. Xử lý tranh chấp**

Mọi tranh chấp có liên quan đến hợp đồng bảo hiểm giữa Người được bảo hiểm và BẢO MINH, nếu không giải quyết được bằng thương lượng thì sẽ đưa ra tòa án nơi BẢO MINH đặt trụ sở để xét xử.